

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 189/2018/HNGĐ-ST

Ngày 22 – 8 – 2018

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Càn

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Hải Âu

Bà Nguyễn Kim Kết

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Kim Thia là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 22 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 327/2018/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2018 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 280/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 8 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Phạm Thị N, sinh năm 1966. Cư trú tại: Ấp P, xã N, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Bị đơn:* Ông Đào Văn S, sinh năm 1964. Cư trú tại: Ấp P, xã N, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện ngày 19 tháng 6 năm 2018, lời trình bày trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa của bà Phạm Thị N thể hiện:*

Về hôn nhân: Bà N và ông Đào Văn S tự nguyện kết hôn vào năm 1988 đến năm 2002 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T. Trong thời gian chung sống, ông S đánh đập bà từ khi sinh con được 03 tuổi cho đến nay, mỗi lần ông S đánh, bà đều báo chính quyền địa phương đến lập biên bản nhưng đã lâu nên không còn.

Vào năm 2002, bà đã làm đơn yêu cầu đến ấp và Ủy ban nhân dân xã Tân D, trong thời gian chờ giải quyết, bà đã về gia đình cha, mẹ ruột sinh sống thì ông S đưa người phụ nữ khác về sống chung khoảng vài tháng; sau đó ông S đã nhận lỗi và vợ chồng quay lại chung sống. Thời gian gần đây, ông S tiếp tục đánh đập; từ tháng 04/2017 còn sống chung nhà nhưng vợ chồng không còn tình nghĩa, đến tháng 02/2018 bà về gia đình cha, mẹ ruột sinh sống và ly thân cho đến nay. Nay bà nhận thấy tình trạng hôn nhân trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên xin được ly hôn với ông S.

Về con chung: Có 01 người tên Đào Trường S1, sinh năm 1990 đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản: Bà và ông S tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ: Không có.

** Lời trình bày trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa của ông Đào Văn S thể hiện:*

Ông thừa nhận về mối quan hệ hôn nhân, thời gian kết hôn, con chung như bà N trình bày là đúng. Khi về chung sống, khi có uống rượu về có đánh bà N nhưng không phải là liên tục; việc bà N cho rằng đưa đơn yêu cầu ly hôn đến ấp, xã giải quyết là không có; ông và bà N đã ly thân khoảng 06 - 07 tháng nay. Mục đích bà N yêu cầu ly hôn để chung sống với người đàn ông khác. Nay ông xác định vẫn còn tình cảm nên không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà N.

Về con chung đã trưởng thành, tài sản chung tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Bà Phạm Thị N và ông Đào Văn S tự nguyện kết hôn vào năm 1988, đến năm 2002 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T. Trong thời gian chung sống, ông S có hành vi đánh đập, xâm phạm đến sức khỏe của bà N.

Theo bà N: Trong thời gian yêu cầu đến ấp và UBND xã T giải quyết việc hôn nhân thì bà về gia đình cha, mẹ ruột sinh sống; sau đó ông S đã nhìn nhận sai sót, bà đã bỏ qua và quay lại chung sống nhưng thời gian gần đây, ông S tiếp tục có hành vi đánh đập bà; bà đã bỏ đi và ly thân từ tháng 2/2018 cho đến nay.

Theo ông S: Thừa nhận trong lúc uống rượu về, thiếu kiểm chế nên đã đánh đập bà N là sai sót; ông và bà N ly thân khoảng 06 - 07 tháng nay.

Từ nguyên nhân trên, bà N xác định không còn tình cảm, không thể quay lại chung sống nên yêu cầu được ly hôn; ông S không đồng ý mà xin đoàn tụ trở lại do vẫn còn tình cảm với bà N.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy: Trong thời gian dài, ông S nhiều lần đánh đập đối với bà N; hành vi của ông S là hành vi bạo lực gia đình bị pháp luật lên án, thể hiện ông S vi phạm quyền, nghĩa vụ của vợ chồng. Vấn đề ông S cho rằng, mục đích bà N ly hôn để chung sống với người đàn ông khác nhưng không đưa ra được tài liệu, chứng cứ nên không được chấp nhận. Ngoài ra, ông S yêu cầu được hàn gắn trở lại nhưng không đưa ra được giải pháp trong khi bà N vẫn cương quyết ly hôn; điều đó cho thấy, tình trạng hôn nhân của ông, bà đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu của bà N, cho bà N được ly hôn với ông S là phù hợp với khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3] Về con chung: Đã trưởng thành và không bị hạn chế năng lực hành vi dân sự nên không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản: Các đương sự tự thỏa thuận nên không đặt ra xem xét.

[5] Về nợ: Các đương sự xác định không có nên không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a, d khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và S dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bà N phải chịu trong vụ án ly hôn là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và S dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị N. Cho bà N được ly hôn với ông Đào Văn S.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà N phải chịu trong vụ án ly hôn là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010108 ngày 05/7/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi (đã nộp xong).

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Ủy ban nhân dân xã Tân Duyệt, huyện Đầm Dơi;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Văn Càn